TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2017/DS-ST
Ngày: 20/9/2017
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Tuấn Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quý
Ông Hà Đức Trưởng

***Thư ký phiên toà*:** Ông Đào Văn Chí – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã P, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2017/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2017. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị D Sinh năm 1981
Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Hà Thị H Sinh năm 1980
Địa chỉ: Xóm M, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Chị D có mặt, chị H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 04/4/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phùng Thị D trình bày:

Giữa chị và chị Hà Thị H có mối quan hệ quen biết. Ngày 04/5/2012 chị H có viết giấy cam kết vay chị số tiền 15.000.000 đồng (được viết thành 02 khoản là 10.000.000 đồng + 5.000.000 đồng), có thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên mẹ đẻ chị H. Hai bên không thỏa thuận lãi suất và thời hạn thanh toán. Chị D có đòi nợ nhiều lần nhưng chị H trốn tránh nghĩa vụ trả nợ, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không cung cấp địa chỉ cho chị D. Tháng

8/2017 chị H có trả nợ cho chị được 1.500.000 đồng. Vì vậy nay chị đề nghị Tòa án buộc chị H có nghĩa vụ trả nợ tổng số tiền gốc là 13.500.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn là chị Hà Thị H nhiều lần phải có mặt tại Tòa án để tự khai, cung cấp bản sao các chứng cứ liên quan đến vụ án và tham gia hòa giải. Cụ thể: Giấy triệu tập số 272/GTT-TA, ngày 27/4/2017 báo đến 07h30 ngày 09/5/2017. Giấy triệu tập số 347/GTT-TA, ngày 18/5/2017 báo đến 07h30 ngày 24/5/2017. Giấy triệu tập số 348/GTT-TA, ngày 24/5/2017 báo đến 07h30 ngày 06/6/2017. Giấy triệu tập số 481/GTT-TA, ngày 12/6/2017 báo đến 07h30 ngày 16/6/2017. Các lần triệu tập trên chị H đều vắng mặt tại Tòa án mà không có bất kỳ lý do nào.

Ngày 08/8/2017 Tòa án đã có biên bản xác minh nội dung: Chị H vắng mặt tại địa phương. Địa phương đã nhận được đầy đủ các giấy triệu tập như trên và tống đạt cho chị Hà Thị G.

Chị Hà Thị G là em dâu của chị Hà Thị H có bản tự khai cho biết là đã nhận đầy đủ các giấy triệu tập và thông báo cho chị H biết để về làm việc ở Tòa án qua số điện thoại 0972 663459.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng là chị D đã tuân theo pháp luật trong việc thu thập, cung cấp chứng cứ giải quyết và xét xử vụ án. Chị H chưa chấp hành các quy định của pháp luật. Đề xuất hướng xử lý và giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Toà án đã xác minh, nhờ tống đạt hợp lệ: Các giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định tại các Điều 171,172,174,175 và 177 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay chị H vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:* Chị D cho chị H vay nợ số tiền theo giấy cam kết vay tiền ngày 04/5/2012 với số tiền 15.000.000 đồng. Hai bên không thỏa thuận lãi suất và thời hạn thanh toán là có căn cứ. Từ khi vay đến nay chị D đã đòi nợ nhiều lần nhưng chị H không trả nợ mà thường xuyên vắng mặt tại địa phương thể hiện qua việc xác minh và không tống đạt trực tiếp được các giấy triệu tập. Do vậy nay chị D khởi kiện đòi nợ chị H số tiền là 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm ngàn đồng) là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về án phí:* Yêu cầu của chị D được chấp nhận toàn bộ nên chị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357,463,465,466,468 và 469 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên xử: Buộc chị Hà Thị H phải trả nợ cho chị Phùng Thị D số tiền 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm ngàn đồng).

[2] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị D được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, nếu chị H chậm trả tiền thì chị H phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay; Nếu không có thỏa thuận thì lãi suất được xác định bằng 10% tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị H phải chịu 675.000đ (Sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị D đã nộp 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016 - 0000589 ngày 21/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ. Chị D được hoàn trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt được quyền kháng cáo, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Các đương sự;
- Lưu: HS-VP.

(08b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuấn Anh